

Số: 1026 /TCT-CS
V/v giải đáp chính sách thuế tài
nguyên.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận.

Trả lời Công văn số 5712/CT-KTT2 ngày 04/11/2015 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận về việc vuông mắc tính thuế tài nguyên đối với nước biển dùng để làm mát xử lý thành nước ngọt phục vụ trong nhà máy nhiệt điện, sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 2 Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 của Quốc hội quy định:

“Điều 2. Giải thích từ ngữ”

Trong Luật này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tài nguyên nước bao gồm nguồn nước mặt, nước dưới đất, nước mưa và nước biển thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

2. *Nguồn nước là các dạng tích tụ nước tự nhiên hoặc nhân tạo có thể khai thác, sử dụng bao gồm sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá, biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng, tuyết và các dạng tích tụ nước khác.”*

- Tại Khoản 1, Điều 6 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội quy định:

“Điều 6. Điều khoản thi hành”

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.”

- Tại Điều 6 Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tài nguyên quy định:

“Điều 6. Miễn, giảm thuế”

Miễn, giảm thuế tài nguyên thực hiện theo quy định tại Điều 9 Luật Thuế tài nguyên.

Trường hợp khác được miễn, giảm thuế tài nguyên, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.”

- Tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế:

+ Khoản 1 Điều 4 quy định:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 2 như sau:

“Nước thiên nhiên, bao gồm nước mặt và nước dưới đất, trừ nước thiên nhiên dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và nước biển để làm mát máy.

Nước biển làm mát máy quy định tại Khoản này phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường, về hiệu quả sử dụng nước tuần hoàn và điều kiện kinh tế kỹ thuật chuyên ngành.

Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ liên quan để hướng dẫn nước biển làm mát máy thuộc đối tượng không chịu thuế tài nguyên quy định tại khoản này.””

+ Khoản 1 Điều 6 quy định:

“Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành.”

Kể từ ngày 01/01/2015 – ngày Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội có hiệu lực thi hành, đối với nước ngọt phục vụ cho sinh hoạt trong nhà máy của Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 3 – Công ty nhiệt điện Vĩnh Tân (Công ty) được xử lý bằng cách trích ra từ hệ thống làm mát bình ngưng của hệ thống làm mát máy từ nước biển thì xử lý như sau:

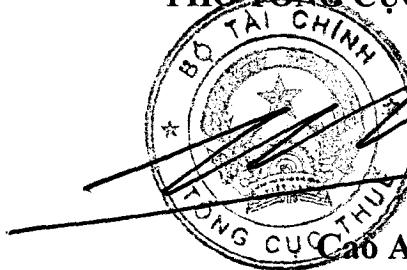
Trường hợp nước biển sau khi làm mát bình ngưng để sản xuất nước ngọt chỉ với mục đích phục vụ cho hoạt động của Công ty thì thuộc đối tượng không chịu thuế tài nguyên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Bình Thuận được biết./. KT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ CST (BTC);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b). KT

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn